TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2022/QĐST-DS	*Ba Tri, ngày 15 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 305/2021/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1973

ĐKTT: Ấp H, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Ông Trần Văn B, sinh năm 1963;

Bà Phạm Thị N, sinh năm 1964

ĐKTT: Ấp A, xã A, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Trần Văn B và bà Phạm Thị N có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Tấn Đ số tiền 278.293.000 (hai trăm bảy mươi tám triệu hai trăm chín mươi ba nghìn) đồng, trong đó tiền nợ gốc là 267.590.000 (hai trăm sáu mươi bảy triệu năm trăm chín mươi nghìn) đồng và tiền lãi là 10.703.000 (mười triệu bảy trăm linh ba) đồng. Thời hạn trả sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Trần Văn B và bà Phạm Thị N nhận nộp toàn bộ số tiền án phí là 6.957.325 (sáu triệu chín trăm năm mươi bảy nghìn ba trăm hai mươi lăm) đồng.

- Hoàn trả cho ông Nguyễn Tấn Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.000.000 (bảy triệu) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003300 ngày 02/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh B;*
- *VKSND huyện B;*
- *Chi cục THADS huyện B;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Huyền Nhung